

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 16-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phụng và ông Y Ngọc Ê Ban

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo: **Y Th Niê**, sinh năm 1997 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn K, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Y B Niê và bà H K Niê.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Buôn Đơn (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Thái Bá H, sinh năm 1996 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Thái Bá N, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (là bố mẹ anh H). Cùng địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (đều có mặt).

+ Ông Y D Niê, sinh năm 1970. Địa chỉ: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Y D Niê: Bà Hoàng Thị T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk

Lắc (có mặt).

- Người phiên dịch tiếng ÊĐê: Ông Y Đ Knul, địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, sau khi uống rượu tại xã H, thành phố B, Y Th Niê (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 lưu thông trên đường tỉnh lộ 01 hướng từ thành phố Buôn Ma Thuột đến huyện Ea Súp để đến nhà người quen của Y Th Niê tại xã Krông Na, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến khu vực buôn Niêng 1, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, Y Th Niê gặp ông Y D Niê thì Y Th Niê rủ ông Y D Niê cùng vào xã Krông Na, huyện Buôn Đôn chơi và ông Y D Niê đồng ý. Cùng thời điểm trên Thái Bá H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47S1 – 228.51 lưu thông trên đường tỉnh lộ 01 hướng từ huyện Ea Súp đi thành phố Buôn Ma Thuột. Khi đi đến đoạn Km 15 + 480 đường tỉnh lộ 1, đoạn thuộc thôn 12, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, theo lời khai của Y Th Niê phát hiện thấy xe mô tô do anh Thái Bá H điều khiển đi ngược chiều với tốc độ nhanh và đi lấn sang phần đường của mình, Y Th Niê không giảm tốc độ mà đánh tay lái sang bên trái để né tránh, khi ra đến vạch sơn kẻ phân chia làn đường thì va chạm với xe mô tô do anh Thái Bá H điều khiển gây tai nạn, hậu quả làm anh Thái Bá H bị tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/12/2021 thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km15 +480 đường tỉnh lộ 1, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn màu vàng ngắt quãng; đường rộng 5,40m, hai bên có lề đường đất cấp phối rộng 1,2m, thấp hơn mặt đường nhựa 15cm. Làn đường xe chạy theo hướng từ Buôn Đôn đi thành phố Buôn Ma Thuột tính từ tim vạch kẻ phân chia làn đường vào mép đường rộng 2,75m và rộng hơn làn đường ngược lại 0,1m. Tiến hành khám nghiệm, lấy mép đường bên trái theo hướng từ huyện Buôn Đôn đi thành phố Buôn Ma Thuột làm mép chuẩn, lấy cột mốc báo Km H5 làm mốc cố định. Xác định vùng va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 47S1 – 228.51 do anh Thái Bá H điều khiển với xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 do Y Th Niê điều khiển có đường kính 1,5m, tâm vùng va chạm cách mép chuẩn là 2,60m, cách cột mốc cố định là 24,90m, cách trực trước xe mô tô biển kiểm soát 47S1 – 228.51 là 0,7m, cách trực trước xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 là 0,3m.

Tại biên bản thực nghiệm điều tra hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/01/2022 thể hiện: Khi dựng 02 xe mô tô đối diện nhau theo chiều hướng đi của 2 xe, bánh trước của xe mô tô 47S1 – 228.51 va chạm với lộc máy bên phải xe mô tô 47B1 – 855.90 ngay tại tâm của vùng va chạm, phần ngoài cùng tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 do Y Th Niê điều khiển lấn qua phần đường bên phải (tính theo hướng từ Buôn Đôn đi thành phố Buôn Ma Thuột) là 30 cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 22/TTh – TTPY, ngày 10/01/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của anh Thái Bá

H là do: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/ Nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TgT – TTPY, ngày 25/02/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận ông Y Th Niê bị vết thương để lại sẹo mặt mu khớp bàn chân phải do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; xây sát để lại sẹo gồ trái do đầu gối va chạm trực tiếp với vật tày diện rộng có bề mặt không bằng phẳng tác động gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 04%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 191/TgT – TTPY, ngày 25/02/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận ông Y D Niê bị sưng nề vùng gối trái, gãy xương bánh chè trái do vùng gối tác động trực tiếp vật tày gây nên có chiều hướng từ trước ra sau; Vết thương để lại sẹo mặt mu khớp bàn ngón 1 bàn chân phải, gãy xương đầu gần đốt ngón 1 bàn chân phải do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; Vết mổ để lại sẹo gối trái do quá trình phẫu thuật xương bánh chè tạo nên. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 11%.

Tại bệnh án ngày 18/01/2022 của Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn thể hiện: Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu trong hồ sơ bệnh án của Y Th Niê thể hiện định lượng Ethanol là 32,5 mmol/l (tương đương 149,76miligam/100 mililit máu).

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu HON DA, loại xe RSX mang biển kiểm soát 47S1 – 228.51 và xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 do Y Th Niê điều khiển để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Y Th Niê về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Y Th Niê khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y Th Niê phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Y Th Niê từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 02/6/2022.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HON DA, loại xe RSX mang biển kiểm soát 47S1 – 228.51 cho ông Thái Bá N là chủ sở hữu.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 do Y Th Niê điều khiển, là xe Y Th Niê mua ngoài thị trường không rõ chủ sở hữu, hiện số máy, khung không rõ (do bị đục) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại ông Y D Niê, đại diện hợp pháp của người bị hại ông Thái Bá N, bà Nguyễn Thị H và bị cáo Y Th Niê tại phiên tòa như sau: Bị cáo Y Th Niê phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Y D Niê số tiền 10.000.000 đồng và bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại anh Thái Bá H là ông Thái Bá N, bà Nguyễn Thị H số tiền 104.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Y D Niê là bà Hoàng Thị T trình bày ý kiến: Nhất trí với luận tội và quan điểm xử lý vụ án, cũng như đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Y Th Niê của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Bởi lẽ: Vụ án xảy ra là lỗi thuộc về bị cáo Y Th Niê, khi tham gia giao thông bị cáo không có giấy phép lái xe, có nồng độ cồn vượt quá quy định và chạy với tốc độ nhanh gây ra tai nạn. Sau khi phạm tội bị cáo không tác động gia đình để xin lỗi bị hại và chưa bồi thường cho bị hại. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại ông Y D Niê: Bị cáo Y Th Niê phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Y D Niê số tiền 10.000.000 đồng.

Bị hại ông Y D Niê nhất trí với ý kiến trình bày của Trợ giúp viên pháp lý và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Y Th Niê không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định vào khoảng gần 21 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, Y Th Niê điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90, chở theo ông Y D Niê lưu thông theo hướng từ thành phố Buôn Ma Thuột đến huyện Ea Súp, khi tham gia giao thông bị cáo Y Th Niê không có giấy phép lái xe mô tô, tình trạng có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (149,76miligam/100 mililit máu). Khi đến đoạn Km 15 + 480 đường tỉnh lộ 1, đoạn thuộc thôn 12, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, do không chú ý quan sát, điều khiển xe mô tô lấn qua phần đường bên phải (tính theo hướng từ Buôn Đôn đi thành phố Buôn Ma Thuột) là 30 cm, khi ra đến giữa đường thì tông vào xe mô tô biển kiểm soát 47S1 – 228.51 do anh Thái Bá H điều khiển đang đi ngược chiều tới. Hậu quả làm anh Thái Bá H tử vong, ông Y D Niê bị thương tích 11%.

Hành vi của bị cáo Y Th Niê đã vi phạm qui định khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; vi phạm qui định tại khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia; vi phạm qui định tại điểm b, c khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ về qui định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được qui định trong Bộ luật Hình sự hiện hành, không những vi phạm an toàn giao thông đường bộ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng do chủ quan không tuân thủ qui định về đảm bảo an toàn trong khi tham gia giao thông đường bộ, gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm một người chết và một người bị thương tích 11%.

Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Y Th Niê phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo qui định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm.

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức qui định”

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả xảy ra thấy cần áp dụng hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Mẹ của bị cáo là bà H K Niê có công với Cách mạng (đã có thành tích trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo điều kiện cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Y D Niê, đại diện hợp pháp của bị hại ông Thái Bá N, bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền bù đắp tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác, cụ thể:

- Bị hại ông Y D Niê yêu cầu bị cáo Y Th Niê phải có trách nhiệm bồi thường gồm các khoản sau:

+ Tiền thuê xe đi và về (Buôn Niêng 1, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn - Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn): 02 lượt x 130.000 đồng = 260.000 đồng.

+ Tiền viện phí, tiền thuốc: 870.000 đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại và người chăm sóc bị hại từ ngày 18/12/2021 đến ngày 28/12/2021 = 11 ngày x 200.000 đồng/ngày/02 người (Mức thu nhập trung bình của lao động tại địa phương) = 4.400.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần: 03 tháng lương tối thiểu x 1.490.000 đồng = 4.470.000 đồng.

Tổng cộng: 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Đại diện hợp pháp của bị hại ông Thái Bá N, bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo Y Th Niê phải có trách nhiệm bồi thường gồm các khoản sau:

+ Tiền thuê xe cấp cứu (đi và về): 2.000.000 đồng.

+ Chi phí cấp cứu tại bệnh viện: 1.500.000 đồng.

+ Chi phí hợp lý cho việc mai táng: 15.000.000 đồng.

+ Tiền mua quan tài: 11.000.000 đồng.

+ Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, tương đương 50 tháng lương tối thiểu là: 50 tháng x 1.490.000 đồng = 74.500.000 đồng.

Tổng cộng: 104.000.000đ (Một trăm lẻ bốn triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Y Th Niê thỏa thuận bồi thường toàn bộ các khoản chi phí điều trị thương tích cho bị hại ông Y D Niê và chi phí mai táng, các khoản chi

phí hợp lý khác cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Thái Bá N, bà Nguyễn Thị H. Xét việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47S1 – 228.51 cho ông Thái Bá Nghĩa là phù hợp theo qui định tại khoản 1; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 do Y Th Niê điều khiển, là xe bị cáo Y Th Niê mua ngoài thị trường không rõ chủ sở hữu, hiện số máy, khung không rõ (do bị đục) và xe chưa xác định được chủ sở hữu. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Y Th Niê phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Y Th Niê phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y Th Niê 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 02/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Y Th Niê và bị hại ông Y D Niê, đại diện hợp pháp của người bị hại ông Thái Bá N, bà Nguyễn Thị H như sau:

Bị cáo Y Th Niê phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Y D Niê số tiền 10.000.000 đồng và bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Thái Bá N, bà Nguyễn Thị H số tiền 104.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47S1 – 228.51 cho ông Thái Bá N.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 855.90 do Y Th Niê điều khiển, là xe bị cáo Y Th Niê mua ngoài thị trường không rõ chủ sở hữu, hiện số máy, khung không rõ (do bị đục) và xe chưa xác định được chủ sở hữu. Vì vậy, giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Bị cáo Y Th Niê phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng GDKT 2 TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

